|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …/2023/NQ-HĐND | *Tây Ninh, ngày … tháng … năm 2023* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO****ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT** |

 **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh**

**đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**KHÓA ….. , KỲ HỌP THỨ ….**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Du lịch năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh đến năm2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá Xã hội.; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, cá nhân là người Việt Nam kinh doanh, hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây viết tắt là tổ chức, cá nhân).

- Các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo quy định.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1. Bảo đảm công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, mức hỗ trợ và kết quả thực hiện.

2. Doanh nghiệp, tổ chức không có vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế, môi trường và các quy định pháp luật khác trong quá trình thực hiện dự án.

3. Đối với doanh nghiệp, tổ chức: có đăng ký nộp thuế tại tỉnh Tây Ninh; đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Các dự án đầu tư hỗ trợ phải phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các địa phương và cam kết thời gian hoạt động từ 05 năm trở lên.

5. Ngân sách Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần; kinh phí chỉ hỗ trợ khi có đầy đủ các hồ sơ theo quy định; công trình đã được hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

6. Chính sách này không áp dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức đang trong tình trạng: phá sản, tạm ngừng hoạt động, mất khả năng chi trả, có đơn thư khiếu nại, tố cáo; đang trong quá trình giải thể hoặc bị cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố.

7. Trường hợp tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau của Nghị quyết thì được hưởng cùng lúc các chính sách hỗ trợ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

8. Trong cùng một thời điểm, nếu có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất từ kinh phí ngân sách nhà nước.

9. Đối với trường hợp có nhiều doanh nghiệp, cá nhân cùng đề nghị hỗ trợ trong cùng thời điểm, cùng năm nhưng ngân sách nhà nước không thể đảm bảo thì ưu tiên lựa chọn theo thứ tự: tại các di tích lịch sử - văn hóa, khu du lịch, điểm du lịch, doanh nghiệp có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch thuộc diện cần ưu tiên đầu tư liên quan đến hoặc nằm trong danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư; tính khả thi và hiệu quả, khả năng kết nối để phát triển du lịch tốt hơn sẽ được ưu tiên hỗ trợ trước.

**Điều 3. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch**

***1. Đối tượng hỗ trợ***

Người lao động là công dân Việt Nam đang làm việc tại các khu điểm du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh (khu du lịch, điểm du lịch đã được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận; cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng theo quy định; cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đã được công nhận đạt tiêu chuẩn phụ vụ khách du lịch; doanh nghiệp lữ hành đã được cấp phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa/quốc tế).

***2. Nội dung hỗ trợ***

- Hỗ trợ cho cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về: Kỹ năng Quản trị kinh doanh dịch vụ du lịch; Marketing du lịch; kỹ năng lễ tân, kỹ năng phục vụ buồng, kỹ năng phục vụ bàn, kỹ năng bếp, kỹ năng pha chế đồ uống, có thời gian đào tạo đến 03 tháng.

- Hỗ trợ cho cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về: Kỹ năng Quản trị kinh doanh dịch vụ du lịch; Marketing du lịch; kỹ năng lễ tân, kỹ năng phục vụ buồng, kỹ năng phục vụ bàn, kỹ năng bếp, kỹ năng pha chế đồ uống, có thời gian đào tạo trên 03 tháng: hỗ trợ trực tiếp sau khi có chứng chỉ/giấy chứng nhận/văn bằng.

***3. Mức hỗ trợ***

- Đối với cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đến 03 tháng: Mức hỗ trợ: 50% học phí (theo thông báo của cơ sở đào tạo); Số lượng hỗ trợ tối đa: 50 học viên/năm; mức hỗ trợ tính theo mức thu học phí của cơ sở đào tạo nghề nghiệp và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 4.500.000 đồng/người/khóa đào tạo; mỗi cá nhân được chỉ hỗ trợ 01 lần/ năm.

- Đối với cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng trên 03 tháng: Mức hỗ trợ: 50% học phí (theo thông báo của cơ sở đào tạo); mức hỗ trợ tính theo tháng, mức thu học phí và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng và thời gian hỗ trợ tối đa không quá 06 tháng; mỗi cá nhân được hỗ trợ 01 lần/ năm. Số lượng hỗ trợ: 50 học viên/ năm.

***4. Điều kiện được hỗ trợ***

***-*** Các cá nhân đang làm việc tại các khu điểm du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo có thẩm quyền trong và ngoài tỉnh.

- Đối với cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đến 03 tháng: phải có cam kết làm việc tối thiểu 01 năm liên tiếp tại các đơn vị hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (kể từ khi nhận tiền hỗ trợ).

- Đối với cá nhân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng trên 03 tháng: phải có cam kết làm việc tối thiểu 02 năm liên tiếp tại các đơn vị hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (kể từ khi nhận tiền hỗ trợ).

***5. Thời điểm hỗ trợ:***

Hỗ trợ trực tiếp một lần cho cá nhân trong thời hạn 30 ngày sau khi hoàn thành khoá đào tạo, bồi dưỡng và có bằng, chứng chỉ/ giấy chứng nhận của cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

**Điều 4. Hỗ trợ công tác xúc tiến, quảng bá du lịch**

***1. Đối tượng hỗ trợ:*** các tổ chức, cá nhân (là thành viên Hiệp Hội Du lịch tỉnh Tây Ninh) được tỉnh mời làm đại diện tham gia gian hàng quảng bá, xúc tiến, giới thiệu sản phẩm tại các sự kiện, lễ hội du lịch ngoài tỉnh.

***2. Nội dung hỗ trợ***

- Kinh phí tham gia tổ chức gian hàng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, gồm: thuê mặt bằng, thiết kế và dàn dựng gian hàng; theo mức quy định của Ban Tổ chức sự kiện, lễ hội du lịch ngoài tỉnh.

***3. Mức hỗ trợ***

Hỗ trợ 50% kinh phí tham gia tổ chức gian hàng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, gồm: thuê mặt bằng, thiết kế và dàn dựng gian hàng; mức hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/đơn vị tham gia. Mỗi đơn vị được hỗ trợ tối đa 02 lần/ năm, hỗ trợ không quá 10 đơn vị/năm.

***4. Điều kiện được hỗ trợ***

- Sự kiện, lễ hội du lịch ngoài tỉnh các tổ chức, cá nhân tham gia phải mang quy mô cấp Quốc gia hoặc cấp tỉnh.

- Các tổ chức, cá nhân cam kết thực hiện việc tham gia gian hàng và thời gian tham gia phải đảm bảo các quy định của Ban Tổ chức sự kiện, Lễ hội nơi tham gia.

***5. Thời điểm hỗ trợ:***

Hỗ trợ trực tiếp một lần cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 30 ngày kể từ khi kết thúc sự kiện, lễ hội du lịch và các tổ chức, cá nhân xuất trình đủ các chứng từ hợp pháp liên quan đến nội dung hỗ trợ.

**Điều 5. Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe, xây dựng khu ẩm thực kết hợp bán đặc sản Tây Ninh tại các di tích lịch sử- văn hóa**

***1. Đối tượng hỗ trợ:***

Các tổ chức, cá nhân đang quản lý, khai thác phát triển điểm đến tham quan du lịch tại các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

***2. Nội dung hỗ trợ***

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình bãi đỗ xe tại các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình khu ẩm thực kết hợp bán đặc sản Tây Ninh tại các di tích lịch sử- văn hoá trên địa bàn tỉnh.

***3. Mức hỗ trợ***

- Hỗ trợ đầu tư 50% tổng giá trị dự toán công trình bãi đỗ xe tại các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh có đưa vào khai thác và có thu hút khách du lịch đến thăm quan hàng năm, với diện tích tối thiểu 200m2; mức hỗ trợ tối đa 150.000.000 đồng/công trình. Mỗi năm hỗ trợ tối đa 05 công trình.

- Hỗ trợ đầu tư 50% tổng giá trị dự toán công trình khu ẩm thực kết hợp bán đặc sản Tây Ninh, với diện tích tối thiểu 150m2; mức hỗ trợ đầu tư mới không quá 250.000.000 đồng/công trình. Mỗi năm hỗ trợ tối đa 05 công trình.

***4. Điều kiện được hỗ trợ***

- Công trình bãi đỗ xe, khu ẩm thực kết hợp bán đặc sản Tây Ninh xây dựng tại các di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh trở lên trên địa bàn tỉnh có đưa vào khai thác và thu hút khách du lịch đến tham quan hàng năm *(trên 20.000 khách/ năm).*

- Công trình xây dựng mới đảm bảo quy định về diện tích và kết cấu xây dựng (có các hạng mục tối thiểu phục vụ khách du lịch như: Bê tông hóa bãi đỗ xe và lắp đặt mái che, khu ẩm thực kết hợp bán đặc sản Tây Ninh có khu trưng bày, khu thưởng thức ẩm thực, khu rửa tay, nhà vệ sinh), đáp ứng năng lực phục vụ tối thiểu. *(100 khách/cùng thời điểm)*

- Công trình có hồ sơ, thiết kế xây dựng được duyệt, có báo cáo thẩm định của cơ quan chức năng.

- Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ có cam kết thời gian hoạt động từ 05 năm trở lên kể từ khi hoàn thành công trình.

***5. Thời điểm hỗ trợ:***

Hỗ trợ trực tiếp một lần cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 30 ngày sau khi sau khi công trình đã được nghiệm thu, hoàn thành và đưa vào sử dụng.

**Điều 6. Hoàn trả kinh phí hỗ trợ**

Trường hợp tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng cam kết phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ theo tỷ lệ tương ứng.

**Điều 7. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế hàng năm của tỉnh.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa …, Kỳ họp thứ….thông qua ngày ….. tháng …. năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày …. tháng …. năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Uỷ ban thường vụ Quốc hội; - Chính phủ; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Bộ Tài chính;- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực tỉnh ủy; - UBND tỉnh; - UBMTTQVN tỉnh;- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh; - ĐB HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;- Báo Tây Ninh;- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;- Lưu: VT, VP.ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh. |  |